

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 940/QĐ-ĐHNT, ngày 1 tháng 8 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

Tên ngành: Kinh doanh thương mại (Commerce)

Mã ngành: 6340101

Trình độ đào tạo: Cao đẳng

Hình thức đào tạo: Chính quy

Đối tượng tuyển sinh: Tốt nghiệp Trung học phổ thông hoặc tương đương

Thời gian đào tạo: 3 năm

1. Mục tiêu đào tạo

1.1. Mục tiêu chung: Đào tạo cử nhân cao đẳng ngành Kinh doanh thương mại có phẩm chất chính trị, sức khỏe tốt; có kiến thức cơ bản về kinh tế - xã hội; có kiến thức chuyên sâu về kinh doanh thương mại; có khả năng tư duy độc lập và tư duy sáng tạo.

1.2. Mục tiêu cụ thể (Chuẩn đầu ra):

Tốt nghiệp cao đẳng, cử nhân cao đẳng ngành Kinh doanh Thương mại có phẩm chất, kiến thức và kỹ năng sau:

1. Có lập trường chính trị tư tưởng vững vàng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết về các giá trị đạo đức và ý thức trách nhiệm công dân; có hiểu biết về văn hóa - xã hội, kinh tế và pháp luật; có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp; không ngừng học hỏi để nâng cao năng lực và trình độ.
2. Có kiến thức nền tảng về kinh tế - xã hội: hiểu và phân tích ảnh hưởng của kinh tế - xã hội đến hoạt động thương mại, hoạt động của doanh nghiệp.
3. Có kiến thức chuyên sâu về hoạt động sản xuất và kinh doanh trong doanh nghiệp và hệ thống phân phối như: mua bán, marketing và xuất - nhập khẩu hàng hóa.
4. Có kỹ năng nghề nghiệp: Hiểu biết và có khả năng tác nghiệp các hoạt động kinh doanh tại các doanh nghiệp và hệ thống phân phối.
5. Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn

1.3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp

Sinh viên sau khi tốt nghiệp Cử nhân ngành Kinh doanh thương mại sẽ tham gia làm việc ở vị trí là quản trị viên thương mại trong các doanh nghiệp như sau:

- Nhân viên kinh doanh trong các doanh nghiệp sản xuất, doanh nghiệp thương mại, doanh nghiệp xuất nhập khẩu, hãng vận tải, ngân hàng.

- Quản lý và giám sát hoạt động bán hàng trong các doanh nghiệp.
- Quản trị viên các bộ phận chức năng trong doanh nghiệp thương mại và hệ thống phân phối.

2. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:

- Số lượng học phần: 48
- Khối lượng kiến thức toàn khóa học: 100 Tín chỉ
- Khối lượng các học phần chung/đại cương: 33TC/495 giờ, trong đó:
 - +/ *Bắt buộc*: 27TC/435 giờ
 - +/ *Tự chọn*: 6TC/60giờ
- Khối lượng các học phần, chuyên môn: 67TC/1005 giờ, trong đó:
 - +/ *Bắt buộc*: 58TC/870 giờ
 - +/ *Tự chọn*: 9TC/135giờ
- Khối lượng lý thuyết: 675 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 675 giờ

3. Nội dung chương trình

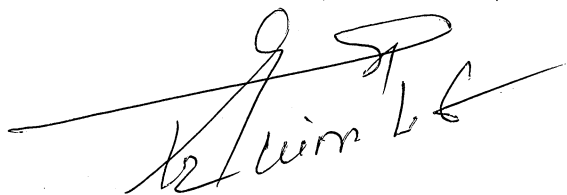
Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Thời gian học tập (giờ)				Đáp ứng CĐR
			Tổng số	Trong đó			
				Lý thuyết	Thực hành ¹	Thi/Kiểm tra	
A	GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG (33TC)						
I	Các học phần chung						
I.1	Học phần bắt buộc	24					
	Chính trị 1	2	30	20	8	2	
	Chính trị 2	3	45	30	12	3	
	Pháp luật đại cương	2	30	22	6	2	
	Tin học cơ sở	2	30	22	6	2	
	Thực hành tin học đại cương	1	15		14	1	
	Ngoại ngữ 1	4	60	30	26	4	
	Ngoại ngữ 2	4	60	30	26	4	
	Công tác an ninh	2	30	19	10	1	
	Quân sự quốc phòng	3	45	17	26	2	
	Điền kinh	1	15	2	12	1	
I.2	Học phần tự chọn	2					
	Bóng đá	1	15	2	12	1	
	Bóng chuyền	1	15	2	12	1	
	Cầu lông	1	15	2	12	1	

¹ Thực hành/ thực tập/ thí nghiệm/ bài tập/ thảo luận


	Võ Thuật	1	15	2	12	1	
	Bơi lội	1	15	2	12	1	
II	Nhóm HP thuộc khối Xã hội Nhân văn						
II.1	Học phần bắt buộc						
II.2	Học phần tự chọn	2					
	Tâm lý học đại cương	2	30				
	Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2	30				
	Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	30				
	Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	2	30				
III	Nhóm HP thuộc khối Khoa học tự nhiên						
III.1	Học phần bắt buộc	3					
	Toán B (khối kinh tế, quản lý)	3	30				
III.2	Học phần tự chọn	2					
	Xác suất và thống kê	2	30				
	Con người và môi trường	2	30				
	Biến đổi khí hậu	2	30				
II	CÁC HỌC PHẦN CHUYÊN MÔN						
II.1	Học phần cơ sở (bắt buộc)	21					
	Kinh tế vi mô	3	45				
	Kinh tế vĩ mô	3	45				
	Nguyên lý thống kê kinh tế	3	45				
	Nguyên lý kế toán	3	45				
	Marketing căn bản	3	45				
	Quản trị học	3	45				
	Luật kinh doanh	3	45				
II.2	Học phần chuyên môn	46					
II.2.1	Học phần bắt buộc	37					
	Nhập môn Thương mại	2	30				
	Lý thuyết và chính sách thương mại	3	45				
	Kinh doanh xuất - nhập khẩu	4	60				
	Quản trị doanh nghiệp thương mại	3	45				
	Hành vi khách hàng	3	45				
	Quản trị chuỗi cung ứng	3	45				
	Quản trị thương mại bán lẻ	3	45				
	Quản trị tài chính	3	45				

	Khởi sự kinh doanh	3	45				
	Tiếng anh chuyên ngành 1	3	45				
	Tiếng anh chuyên ngành 2	3	45				
	Thực tập nghề nghiệp	4	60				
II.2.2	Học phần tự chọn	9					
	Thanh toán quốc tế	3	45				
	Kinh doanh quốc tế	3	45				
	Logitics quốc tế	3	45				
	Thương mại điện tử	3	45				
	Nghiên cứu marketing	3	45				
	Quản trị thương hiệu	3	45				
Tổng cộng							


P. TRƯỞNG KHOA/VIỆN



BAN CHỦ NHIỆM CTĐT


 Nguyễn Thị Tâm Anh

P. TRƯỞNG PHÒNG ĐTDH



HIỆU TRƯỞNG



 Trương Thị Trung